

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

Biểu số 4: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2021

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	4
I	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ					
1	Dịch vụ viễn thông bắt buộc					
1.1	Dịch vụ viễn thông khẩn cấp	Phút lưu lượng	2.698.419	2.102.266	77,91%	
1.2	Dịch vụ nhắn tin để cảnh báo người dân trong trường hợp khẩn cấp	Tín nhắn	6.324.045	0	0,00%	Không có phát sinh, do cơ quan có thẩm quyền chưa yêu cầu nhắn tin cảnh báo trường hợp khẩn cấp
1.3	Dịch vụ viễn thông phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai (băng tần Vinasat)	lượt Mhz/tháng	268	268	100,00%	
2	Dịch vụ viễn thông phổ cập					
2.1	Dịch vụ viễn thông di động cho hộ nghèo, hộ cận nghèo	Lượt thuê bao/tháng	5.846.505	6.492.617	111,05%	
2.2	Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định cho hộ nghèo, hộ cận nghèo	Lượt thuê bao/tháng	297.437	303.991	102,20%	
2.3	Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định cho cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trạm y tế	Lượt thuê bao/tháng	148.553	26.452	17,81%	
II	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Triệu đồng	377.004	400.657	106,27%	Xác định theo phương pháp phân bổ theo doanh thu

III	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Triệu đồng	404.282	403.063	99,70%
-----	--	------------	---------	---------	--------

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội

Năm 2023, mặc dù còn nhiều khó khăn, với vai trò là Tập đoàn kinh tế nhà nước chủ lực trong lĩnh vực VTCNTT, Tập đoàn VNPT đã hưởng ứng nhiều lời kêu gọi từ Chính phủ, các Cơ quan quản lý nhà nước, Chính quyền địa phương trong việc chung tay giải quyết một số khó khăn vướng mắc, giúp đỡ cộng đồng. Phát huy tinh thần tương thân tương ái, Tập đoàn VNPT đã đồng hành và thực hiện một số hoạt động cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Giá trị thực hiện (VNĐ)
1	Hỗ trợ quà Tết Thái Bình	250.000.000
2	Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho các hộ nghèo tại tỉnh Nghệ An	300.000.000
3	Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Điện Biên	250.000.000
4	Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho hộ nghèo tại tỉnh Tuyên Quang	500.000.000
5	Hỗ trợ xây nhà cho sinh viên nghèo tại Quảng Ngãi	80.000.000
6	Tặng máy tính cho trường tiểu học Đình Lập, Lạng Sơn	100.000.000
7	Hỗ trợ kinh phí xóa nhà tạm dột nát, xây dựng nhà ở đạt chuẩn nông thôn tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	100.000.000
8	Hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn Bản Là, xã Bình Thành, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	200.000.000
9	Hỗ trợ kinh phí ủng hộ chương trình "Đông ấm cho em" của Văn phòng và Cục BVCTNB (Ban Tổ chức Trung ương)	180.000.000
10	Xóa nhà tạm dột nát Lào Cai: giải ngân kinh phí hỗ trợ giai đoạn 2 (năm 2023)	1.000.000.000
11	Hỗ trợ kinh phí thăm và tặng quà tết cho gia đình chính sách, hộ nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023	150.000.000
12	Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Nghệ An	300.000.000
13	Ủng hộ kinh phí làm nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo tỉnh Điện Biên	250.000.000
14	Hỗ trợ kinh phí cho gia đình các nạn nhân bị thiệt hại trong vụ hỏa hoạn tại Khương Hạ, Khương Đình, Thanh Xuân, TP. Hà Nội	30.000.000
15	Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	500.000.000
16	Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	80.000.000
17	Hỗ trợ kinh phí trang bị máy tính cho trường Tiểu học II, xã Bình Xá, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	100.000.000
18	Hỗ trợ kinh phí để thực hiện xóa nhà tạm, dột nát trên địa bàn huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	100.000.000
19	Hỗ trợ kinh phí ủng hộ chương trình "Đông ấm cho em" cho Trường PTDTBT Tiểu học Niêm Tông, thôn Pó Pi A, xã Niêm Tông, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang	180.000.000

20	Hỗ trợ kinh phí xóa nhà tạm dột nát, xây dựng nhà ở đạt chuẩn nông thôn tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	1.000.000.000
21	Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà văn hóa thôn Bản Là, xã Bình Thành, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	200.000.000
	Tổng cộng	5.850.000.000

2. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp

- Tập đoàn đã xây dựng, áp dụng cơ chế tiền lương đối với đơn vị trực thuộc và cá nhân; theo đó tiền lương đơn vị gắn với hiệu quả SXKD (năng suất lao động và chênh lệch thu chi), tiền lương của cá nhân theo tiền lương theo vị trí công việc, theo đơn giá sản phẩm hoặc theo các chỉ tiêu KPI. Mức giãn cách tiền lương của người lao động (cùng chức danh công việc) phụ thuộc vào năng suất lao động, kết quả hoàn thành công việc của từng cá nhân, qua đó loại bỏ được tình trạng lao động được bố trí công việc không đúng năng lực, hưởng lương không tương quan với kết quả làm việc, tạo động lực tới người lao động, đơn vị trực thuộc

- Việc xác định, phân phối tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của người lao động được thực hiện công khai, gắn với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh và theo quy định của Nhà nước.

- Trong năm 2023, Tập đoàn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với NLĐ theo quy định của pháp luật lao động.

- Thực hiện các chế độ chính sách theo quy định Tập đoàn còn có thực hiện các cơ chế riêng hỗ trợ người lao động như: áp dụng cơ chế hỗ trợ cán bộ nữ sinh con, cơ chế khuyến khích NLĐ có các chứng chỉ quốc tế; hỗ trợ lao động thôi việc.

- Thường xuyên tạo điều kiện để người lao động tham gia học tập (bao gồm cả hình thức trực tiếp và trực tuyến).